

※ 번역문은 민원 신청을 위한 참고용이며, 기존의 한글 서식에 한글로 작성하여 제출해야 함을 유의해주시기 바랍니다.
※ Lưu ý bản dịch chỉ mang tính chất tham khảo khi đăng ký các vụ việc dân sự; đơn phải được điền bằng tiếng Hàn theo mẫu tiếng Hàn hiện có.

■ 임금채권보장법 시행규칙[별지 제7호의2서식] <개정 2021. 10. 14.> (앞쪽)
■ Thông tư hướng dẫn Luật Đảm bảo thanh toán tiền lương [Mẫu đính kèm số 7-2] (Mặt trước)
<Sửa đổi 2021. 10. 14.>

체불 임금등 · 사업주 확인서 발급신청서
ĐƠN XIN CẤP GIẤY XÁC NHẬN CHẬM TRẢ LƯƠNG
VÀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

접수번호 Số tiếp nhận	접수일 Ngày tiếp nhận	처리기간 3일 Thời gian xử lý 3 ngày
----------------------	-----------------------	-----------------------------------

①신청인 ①Người làm đơn	성명 Họ tên	주민등록번호 Số chứng minh thư Hàn	
	주소 Địa chỉ		
	(휴대전화번호: 전자우편주소:)		
	(Số di động: Địa chỉ email:)		
	근무기간 Thời gian làm việc		
지급받지 못한 임금등의 총 금액 Tổng số tiền lương chưa thanh toán			

②대상 사업주 ②Chủ doanh nghiệp chậm thanh toán	사업장명 Tên địa điểm kinh doanh			
	대표자 Người đại diện	성명 Họ tên	연락처 Số điện thoại	
	소재지 Địa chỉ	사업장 Địa điểm kinh doanh		
		실제근무지 Nơi làm việc thực tế		
	사업개시일 Ngày thành lập doanh nghiệp		건설공사에 해당하는지 여부 Có phải công trình xây dựng không	
			[]해당 []해당하지 않음 []Đúng []Không	

작성방법 Cách điền đơn

- ① “신청인”란에는 신청인의 성명 등 인적사항과 근무기간, 지급받지 못한 임금등을 적습니다. 다만, 대상 사업주가 동일하여 여러 명이 함께 신청하는 경우에는 대표 신청인의 인적사항 등을 적고, 그 밖의 신청인은 별지에 해당 인적사항과 근무기간, 지급받지 못한 임금등을 적어 제출할 수 있습니다.
- ② “대상 사업주”란에는 대상 사업주의 사업장명 및 사업장 소재지, 해당 근로자의 실제 근무지 등을 적습니다. 사업개시일은 사업주가 근로자를 채용한 후 근로자를 사용하여 사업 또는 사업준비를 시작한 날을 적습니다(해당 날짜를 알 수 없는 경우에는 빈칸으로 둡니다).
- ③ “적법한 직상 건설사업자”란은 「건설산업기본법」 제2조제7호에 따른 건설사업자가 아닌 공사도급의 하수급인에게 고용되었던 경우에만 작성하고, “적법한 직상 건설사업자”는 「건설산업기본법」 제2조제7호에 따른 건설사업자가 아닌 해당 사업주(무면허 하수급인)에게 하도급을 주었던 「건설산업기본법」 제2조제7호에 해당하는 건설사업자의 사업장명, 소재지 등을 적습니다. 사업개시일은 사업주가 근로자를 채용하여 사업 또는 사업준비를 시작한 날을 적습니다(해당 날짜를 알 수 없는 경우에는 빈칸으로 둡니다).
- ④ “Chủ doanh nghiệp xây dựng trực tiếp hợp pháp” chỉ điền trong trường hợp được tuyển dụng bởi nhà thầu phụ của hợp đồng xây dựng chứ không phải chủ thầu xây dựng theo điểm 7 Điều 2 “Luật cơ bản về công nghiệp xây dựng”. Mục “Chủ doanh nghiệp xây dựng trực tiếp hợp pháp” điền tên địa điểm kinh doanh, địa chỉ của chủ doanh nghiệp xây dựng tương ứng tại điểm 7 Điều 2 “Luật cơ bản về công nghiệp xây dựng” đã ký hợp đồng thầu phụ với chủ doanh nghiệp (nhà thầu phụ không có giấy phép) chứ không phải chủ thầu xây dựng theo điểm 7 Điều 2 “Luật cơ bản về công nghiệp xây dựng”. Ngày bắt đầu hoạt động là ngày chủ doanh nghiệp tuyển dụng người lao động đó và sử dụng người lao động để bắt đầu kinh doanh hoặc chuẩn bị cho hoạt động kinh doanh (nếu không xác định được ngày thì để trống).
- ⑤ “신청내용”란에는 “○○○○년 ○월 ○일에 신고한 체불임금 진정(고소)사건과 관련된 체불임금 및 체불사업주 내역”으로 적습니다.
- ⑥ Ở mục “Nội dung đăng ký điền” “Chi tiết về tiền lương chậm thanh toán và chủ doanh nghiệp chậm thanh toán liên quan đến khiếu nại (tổ cáo) tiền lương chậm thanh toán vào năm ○○○○ tháng ○ ngày ○”.
- ⑦ “신청구분”란 중 “퇴직자용”은 임금등 체불을 이유로 해당 사업주에 대해 소송등 또는 진정등을 제기한 날을 기준으로 퇴직한 경우(「임금채권보장법」 제7조에 따른 퇴직 근로자에 대한 대지급금을 청구하려는 경우 등)에 표시하고, “재직자용”은 임금등 체불을 이유로 해당 사업주에 대해 소송등 또는 진정등을 제기한 날을 기준으로 해당 사업주와 근로계약이 종료되지 않은 경우(「임금채권보장법」 제7조의2에 따른 재직 근로자에 대한 대지급금을 청구하려는 경우 등)에 표시합니다.
- Trong mục ⑤ “Phân loại đăng ký”, đánh dấu vào ô “Người đã nghỉ việc” nếu đã nghỉ việc kể từ ngày khởi kiện hoặc khiếu nại chủ doanh nghiệp chậm thanh toán (nếu muốn yêu cầu thanh toán thay đối với người lao động đã nghỉ việc theo Điều 7 “Luật Đảm bảo thanh toán tiền lương”) và đánh dấu vào ô “Người đang làm việc” nếu hợp đồng lao động với chủ doanh nghiệp chậm thanh toán vẫn chưa chấm dứt kể từ ngày khởi kiện hoặc khiếu nại đối với chủ doanh nghiệp đó (bao gồm các trường hợp yêu cầu thanh toán thay cho người lao động đang làm việc theo Điều 7-2 của “Luật Đảm bảo thanh toán tiền lương”).
- ⑧ “사용용도”란 중 “소송 제기용(법률구조 등)”은 「임금채권보장법」 제7조제1항제4호(같은 법 제7조의2제1항에서 제7조제1항제4호에 해당하는 경우를 포함)에 따른 대지급금 청구에 필요한 확정 판결등을 받거나 체불 사업주를 상대로 임금채권을 행사하기 위하여 소송을 제기하려는 용도(「법률구조법」 제22조의 법률구조의 절차에 따른 소 제기를 포함)로 사용하려는 경우에 표시하고, “대지급금 청구용(법 제7조제1항제5호)”은 「임금채권보장법」 제7조제1항제5호(같은 법 제7조의2제1항에서 제7조제1항제5호에 해당하는 경우를 포함)에 따라 체불 임금등·사업주 확인서로 곧바로 대지급금을 청구하기 위한 용도로 사용하려는 경우에 표시하며, “기타”는 위의 경우 외의 용도로 사용하려는 경우에 표시한 뒤 해당 내용을 적습니다.
- Trong mục ⑥ “Mục đích sử dụng”, đánh dấu vào ô “Đề khởi kiện (trợ giúp pháp lý,...)” nếu có ý định sử dụng cho mục đích khởi kiện (bao gồm việc khởi kiện theo thủ tục trợ giúp pháp lý tại Điều 22 “Luật Trợ giúp pháp lý”) để có được phán quyết cuối cùng cần thiết để yêu cầu thanh toán hoặc yêu cầu tiền lương đối với chủ doanh nghiệp chậm thanh toán theo điểm 4 khoản 1 Điều 7 “Luật Đảm bảo thanh toán tiền lương” (bao gồm trường hợp tương ứng ở điểm 4 khoản 1 điều 7-2 Luật này), đánh dấu vào ô “Đề yêu cầu thanh toán thay (điểm 5 khoản 1 điều 7 của Luật)” nếu có ý định sử dụng cho mục đích yêu cầu thanh toán thay ngay lập tức bằng giấy xác nhận tiền lương và chủ doanh nghiệp chậm thanh toán theo điểm 5 khoản 1 Điều 7 “Luật Đảm bảo thanh toán tiền lương” (bao gồm các trường hợp tương đương điểm 5 khoản 1 Điều 7 tại khoản 1 Điều 7-2 Luật này), đánh dấu vào ô “Khác” nếu có ý định sử dụng cho mục đích khác ngoài mục đích trên và điền các nội dung liên quan.
 - ※ 「임금채권보장법」 제7조제1항제5호(같은 법 제7조의2제1항에서 제7조제1항제5호에 해당하는 경우를 포함)에 따라 체불 임금등·사업주 확인서로 곧바로 대지급금을 청구하려는 경우에는 체불 임금등·사업주 확인서의 최초 발급일부터 6개월 이내에 간이대지급금 지급청구서를 근로복지공단에 제출해야 합니다.
 - ※ Theo điểm 5 khoản 1 Điều 7 “Luật Đảm bảo thanh toán tiền lương” (bao gồm các trường hợp tương đương điểm 5 khoản 1 Điều 7 tại khoản 1 Điều 7-2 Luật này), trường hợp yêu cầu thanh toán thay ngay lập tức bằng giấy xác nhận tiền lương và chủ doanh nghiệp chậm thanh toán, phải nộp đơn yêu cầu thanh toán khoản thanh toán thay đơn giản đến Cơ quan Phúc lợi người lao động trong vòng 6 tháng kể từ ngày cấp giấy xác nhận tiền lương và chủ doanh nghiệp chậm thanh toán lần đầu.

7. 근로감독사무 처리과정에서 「임금채권보장법 시행규칙」 제9조의2제2항제1호의 체불 임금등에 관한 사항 및 같은 항 제2호의 체불 사업주에 대한 사항이 모두 확인된 경우에 체불 임금등·사업주 확인서가 발급됩니다.
7. Trong quá trình xử lý các công việc về giám sát lao động, nếu tất cả các vấn đề liên quan đến tiền lương chậm thanh toán theo điểm 1 khoản 2 Điều 9-2 “Thông tư hướng dẫn Luật Đảm bảo thanh toán tiền lương” và các vấn đề liên quan chủ doanh nghiệp chậm thanh toán theo điểm 2 Luật này được xác nhận, sẽ được cấp giấy xác nhận tiền lương và chủ doanh nghiệp chậm thanh toán.

처리절차
Quy trình xử lý

이 신청서는 아래와 같이 처리됩니다.
Đơn đăng ký này được xử lý như sau.

